

Questionnaires for Ex Political prisoner in Viet Nam

I Basic information on applicant in Viet Nam

1. Full name of Ex-political prisoner LÊ TRUNG HIẾU
2. Date / place of birth
November 11st 1948 / Long An (South Viet Nam)
3. Position / rank (Before April 75) and military number
- The province of Vinh Long, District town of Bình Minh, The village of Thành Lợi.
- Second lieutenant
- Function Commandant of Village Thành Lợi
(Phản chỉ khu Trưởng phản chỉ khu Thành Lợi
Thước Tiền khu Vĩnh Long - KBC 4253)
- Military Number 68/150291
4. Date, Month, year arrested
June, 26th 1975
5. Date, Month, year out of capture
September, 15th 1977
6. Photocopy of Release certificate
7. Present mailing address of Ex-political prisoner
Lê Trung Hiếu 152 Quốc lộ I - Tân An - LONG AN
8. Current address

II List full name : Date and place of birth of ex-political prisoner

1. Full name of ex-political prisoner LÊ TRUNG HIẾU
2. Date and place of birth
November, 11st 1948 / LONG AN (South Viet Nam)
3. Relative to accompany with Ex-political prisoner to be considered for US Country

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Married/Single	Relationship
Lê Thị Khéo	06-03-49	LONG AN	Woman	Married	Wife
Lê Xuân Huyền	05-08-70	LONG AN	Woman	Single	daughter
Lê Xuân Phương	08-11-72	LONG AN	Woman	Single	daughter
Lê Hiếu Đức	26-01-75	LONG AN	Man	Single	Son

4. Complete family listing (living/dead) of ex-political prisoner

	Name	Living/Dead	Address
1. Father	Lê Văn Xứng	dead	152 - Quốc lộ I - TÂN AN - LONG AN
2. Mother	Phạm Thị Diệp	living	"
3. Wifer	Lê Thị Khỏe	living	"
4. Children	Lê Xuân Huyền	living	"
	Lê Xuân Phương	living	"
	Lê Hiền Đức	living	"
5. Siblings	Lê Xuân Thanh	living	283/37 Phạm Ngũ Lão - Sài Gòn
	Lê Xuân Thời	living	84/24 Hoà Hưng Sài Gòn
	Lê Xuân Hoàng	living	185 Xô Viết Nghệ Tĩnh Sài Gòn
	Lê Trung Nghĩa	living	152 Quốc lộ I - TÂN AN - LONG AN

III/ Relatives outside Vietnam

A. Closest relatives in the U.S. (name, relationship, address) = NO

B. Closest relatives in the other country = NO

IV/ Have you submitted the application for family renunciation now?

- The application have replied from Bangkok ODP relative to ODP Bangkok.

yes - Date July 14th 1988

Date October 25th 1988

V/ Comments/Remarks

I list here all documents attached to this questionnaires

- 1 photocopy of Release Certificate

September, 01 1989



Lê Trung Nghĩa

Thị xã Tân Sơn, ngày 31-8-89

Hình gửi Chi Hội Trưởng

Trước tiên tôi có lời chào thân ái
của các anh chị và các anh chị
cùng bạn chung với tôi.

I Việt Nam Hội Chữ Thập Đỏ tên chi
gọi một số bạn bè, nhiều lần của
chi tôi nên một niềm hy vọng không
nhờ chi anh em chung tôi.

Số chi ngày hôm nay tôi mới làm
phần tên chi vì người đứng chi rất lớn
rón với công việc, nên tôi gọi mình
làm chữ Thập Đỏ gọi là - Nay tôi
không còn cách nào khác hơn, đứng
phần nhờ chi giúp, tôi chân thành
cảm ơn chi.

Tôi là con S. Quan chế độ cũ, tôi
nạp tiền 2 lần ở Bangkok mới không
nhận được hội cũ - Một lần tiền
từ ngày 14-7-88 và một lần ngày
25-10-88 do người bạn ở Ue gọi tôi.

Đến nay tôi không biết tiền của tôi

Chanh phôi Hoa Kỳ có chấp nhận
hay không? Số hồ sơ tôi nạp tại sẽ
mấy? Có giấy kê nhập Cảnh hay
không? Rất mong chi giúp đỡ -

Sau đây là chi tiết về bản thân
tôi:

Thiên uy Lê Trung Kiên

Số quân 68/150.291

Đơn vị: Tiểu khu Thủ Đức KBC 4253

Chức vụ: Phó Chi khu Trưởng - Phó
Chi khu THANH LÊ - Quận Bình Minh
Tiểu khu Vĩnh Long

Tập trung cầu tạo từ ngày 20-6-75 đến
ngày 15-9-1977

Trước khi đứng sát, xin chi Thưa
Bản tôi không có thể còn phải
tiền nần khác, cũng phải làm phiên
chi - Chấn thành Bản của chi -

Kính thư.



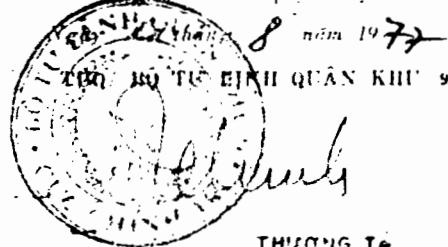
Lê Trung Kiên

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngưng quân và nhân viên ngũ quyền.
- Xét tình thần học tập cũ tạo của **LÊ TRUNG HIẾU** nguyên là thiếu úy ngũ quân, trong thời gian qua tỏ ra hiền lành, hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.
- Xét đơn xin bồi lãnh của me Phạm Thị D. 8'152 quê h. & l. g. h. đối với sĩ quan ngưng ngũ có tên nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1 — Cho **LÊ TRUNG HIẾU** nguyên là thiếu úy ngũ quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.
- Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn quy định phải chấp hành tất mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.
- Điều 3 — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn l. & t. 3 và được sự chấp thuận quyết định thi hành.



GHI CHÚ

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quân huấn Quân khu lưu.
- 1 — Trại quân huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.

THƯỢNG TÁ
ĐOÀN CÁN-THÍNH

Xã nhân

Amv: Sẽ trung thiệu có đến

đứng kỷ trình diện tại Đồn CAND

phần 1.

Trên An ngày 16 tháng 9 năm 1977

TM-Đồn Công an Nhân Dân



Nguyễn Thanh Trung.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến	Chuyển đến
Từ ngày tháng năm Ký tên đóng dấu	Từ ngày tháng năm Ký tên đóng dấu
Chuyển đến	Chuyển đến
Từ ngày tháng năm	Từ ngày tháng năm
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ
TỈNH LONG AN

Số : 1985

Họ và tên chủ hộ : Phạm Thị Diệp

Số nhà : 152 Ngõ (hẻm) : 104 Khóm 4

Đường phố : Quốc lộ 1 Đồn CAND : P7

Thị xã, huyện Tân an

Tỉnh LONG AN.

Ngày 11 tháng 3 năm 1988

TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN, THỊ

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



(Handwritten signature)
Nguyễn Văn H. Cường

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

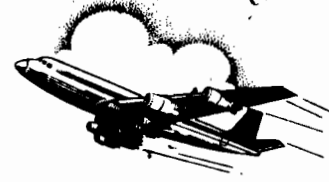
QUÊ TỈNH: ... SỐ QUÂN: ...

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN TÊN THƯỜNG GỌI	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc C.N.C.C	Ngày, tháng, năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Giới tính Ngày, tháng, năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của Cơ quan Công an
1	Phạm Thị Hiệp	1913	Nữ	Chủ Hộ	M.S.L.H	3000.98969	18.9.1976		
2	Yên Trung Hiệp	1948	Nam	Con ruột	C.N.H.T.V	3000.458385	15.9.1988		Xã Nhân Cố (10) mới N.K. Đăng ký Thường trú phương 11.3.80
3	Yên Thị Khéo	1949	Nữ	Dâu	hàng bán	3000.54052	15.9.1988		Tên và họ
4	Yên Xuân Huyền	1980	Nữ	cháu nội	H.S		15.9.1988		
5	Yên Xuân Phương	1982	Nữ	"			"		
6	Yên Hiền Đức	1975	Nam	"			"		
7	Nguyễn Thị Loan	1952	Nữ	Dâu	Nội Trú	300.480.982	18.8.1986		
8	Yên Nguyễn Tài	1974	Nam	cháu nội			"		
9	Yên Đoàn Huệ	1983	Nữ	"			"		
10	Yên Trung Nghĩa	1957	Nam	Con ruột	Lâm Viên	300510415	20.10.86		

FROM: Lê Trung Hiếu
152 Quốc Lộ 1
TAN AN - LONG AN
VIỆT NAM



10661 8 1 931



TO: ✓ Arlington
VA 22205

TO: Chi Khué Minh Eho
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

PAR AVION VIA AIR MAIL

USA.